TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày 03-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Trọng Thứ;

2. Bà Phạm Thị Thúy Mùi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 06/TB-TA ngày 13 tháng 5 năm 2021, đối với:

Bị cáo Khiếu Văn Q, sinh ngày 23/6/1962; tại huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi ĐKHKTT: Thôn L, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi ở: Thôn T, xã Quỳnh M, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Khiếu Văn Đ(đã chết – được tặng Huân chương kháng chiến Hạng 3) và bà: Vũ Thị T, sinh năm 1941; vợ: Vũ Thị N, sinh năm 1964; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 185/QĐ/XPVPHC ngày 07/12/2006, Công an huyện Q xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi đánh bạc, thi hành xong ngày 15/12/2006. Bản án số 28/2007/HSST ngày 26/7/2007 của Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 42 tháng về tội đánh bạc, thi hành xong án phí tháng 9/2013, được miễn toàn bộ khoản tiền

phạt bổ sung nộp ngân sách Nhà nước theo quyết định số 01/2013/QĐMNNSNN ngày 27/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Q. Quyết định số 165/QĐ/XPVPHC ngày 09/3/2011 của Công an huyện Q xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, thi hành xong quyết định ngày 06/5/2011. Bản án số 60/2013/HSST ngày 16/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội đánh bạc, chấp hành xong án phạt tù ngày 02/02/2014, thi hành xong hình phạt bổ sung và án phí tháng 11/2017. Bản án số 25/2018/HSST ngày 28/3/2018, của Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/11/2018, thi hành xong tiền phạt bổ sung và án phí tháng 9/2018.

Bị tạm giữ từ ngày 20/01/2021, đến ngày 23/01/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quang A, sinh năm 1992*;* địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(*Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt anh A)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 20/01/2021, tại đường khu vực bãi rác, thôn S, xã G, huyện Q, tổ công tác Công an huyện Q, phát hiện bắt quả tang Khiếu Văn Q có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Quang A nên đã yêu cầu về trụ sở Công an xã G để làm việc, trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Quang Vvà ông Ngô Đức N. Tiến hành kiểm tra người A, phát hiện thu tại túi quần sau bên trái 01 gói nhỏ nghi là ma túy có đặc điểm ngoài là lớp ni lon màu đen, tiếp đến là lớp giấy tráng kim màu trắng bạc, trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. A khai là ma túy vừa mua được của Q với số tiền 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra người Q, phát hiện thu tại túi ngoài, phía trước bên phải áo khoác 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Q khai là tiền vừa bán 01 gói ma túy cho A mà có được. Kiểm tra chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu đen đỏ, biển số 17B3 – 282.15, Q điều khiển không phát hiện gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói vật chứng thu giữ của A và quản lý chiến xe mô tô trên của Q.

Bản kết luận giám định 25/KLGĐMT-PC09 ngày 21/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

"*Vật chứng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,0376 gam (Không phẩy không nghìn ba trăm bẩy mươi sáu gam. Hêrôin STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ)*

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Khiếu Văn Q, tại Thôn T, xã Quỳnh M, huyện Q, tỉnh Thái Bình phát hiện thu tại mặt bàn, trong phòng bếp, 01 gói nhỏ nghi là ma túy có đặc điểm ngoài là giấy tráng kim màu trắng bạc, bên trong là chất bột màu trắng dạng cục.

Bản kết luận giám định 27/KLGĐMT-PC09 ngày 21/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

"*Vật chứng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1145gam (Không phẩy một nghìn một trăm bốn mươi lăm gam. Hêrôin STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy Hêrôin nên sáng ngày 20/01/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu đen đỏ, biển số 17B3 – 282.15 của vợ là chị Vũ Thị N từ chỗ ở tại Thôn T, xã Quỳnh M, huyện Q, tỉnh Thái Bình đến khu vực ngã ba Đợi, xã Đ, huyện Q, tìm mua ma túy để sử dụng và bán lẻ để kiếm lời. Tại đây, bị cáo gặp và mua của người không quen biết 02 gói ma túy (01 gói ngoài là lớp ni lon màu đen, tiếp đến là lớp giấy tráng kim màu trắng bạc; 01 gói ngoài là giấy tráng kim màu trắng bạc; cả hai gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục) với số tiền 200.000 đồng. Bị cáo giấu hai gói ma túy trên người, đi xe về chỗ ở. Bị cáo để gói ma túy có đặc điểm ngoài là giấy tráng kim màu trắng bạc trên mặt bàn trong phòng bếp; gói còn lại giấu trong túi quần trước, bên trái đang mặc. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 17B3 – 282.15 đến xã G, huyện Q để mua thực phẩm. Trên đường về đến bãi rác, thôn S, xã G thì thấy Nguyễn Quang A đi bộ ngược chiều. A vẫy xe bị cáo dừng lại để hỏi và mua ma túy. Bị cáo bán cho A 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Bị cáo cầm tiền và cho vào túi ngoài, phía trước bên phải áo khoác rồi lấy gói ma túy giấu trong túi quần trước, bên trái đưa cho A. A nhận gói ma túy cho vào túi quần sau bên trái thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quang A khai: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 20/01/2021 tại đường khu vực bãi rác, thôn S, xã G, huyện Q, anh có hỏi và mua của Khiếu Văn Q 01 gói Hêrôin với giá 200.000 đồng. Anh đưa tiền cho Q, Q đưa cho anh 01 gói Hêrôin, anh cho vào túi quần sau bên trái thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 41/CT-VKSQP ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình truy tố Khiếu Văn Q về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Khiếu Văn Q về tội "*Mua bán trái phép chất*

ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh tuyên bố bị cáo Khiếu Văn Q phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 5 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/01/2021, phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận đã đi mua ma túy về để sử dụng và bán để kiếm lời, bị cáo vừa bán cho Nguyễn Quang A 01 gói ma túy thu về 200.000 đồng, thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện Q lập ngày 20/01/2021, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 20/01/2021, tại đường khu vực bãi rác thuộc địa phận thôn S, xã G, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Khiếu Văn Q đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Quang A 01 gói ma túy loại Hêrôin có khối lượng *0,0376 gam (Không phẩy không nghìn ba trăm bẩy mươi sáu gam)* thu số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra, Khiếu Văn Q còn tàng trữ

tại nơi ở tại Thôn T, xã Quỳnh M, huyện Q, tỉnh Thái Bình: 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,*1145 gam (Không phẩy một nghìn một trăm bốn mươi lăm gam)* với mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng Hêrôin mà Khiếu Văn Q bán trái phép và tàng trữ để bán trái phép kiếm lời là 0,1521 gam (*Không phẩy một nghìn năm trăm hai mươi mốt gam*). Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Tội mua bán trái phép chất ma túy

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

…….

5.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.0000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm, nhức nhối của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, làm phát sinh đại dịch HIV/AIDS và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vì nghiện ma túy và hám lời nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật với mức án tương xứng hành vi bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để chấp hành hình phạt là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến Hạng 3 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, ba lần bị kết án về tội đánh bạc. Bị cáo đã được cải tạo, giáo dục rất nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Từ những phân tích và nhận định nêu trên

nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo như mức mà Viện kiểm sát đề nghị cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo phạm tội với động cơ thu lời bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, mức phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[7] Đối với anh Nguyễn Quang A người đã mua ma túy của bị cáo, do anh An chưa có tiền án, tiền sự về ma túy, khối lượng ma túy anh An mua của bị cáo Khiếu Văn Q chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh An là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu đen đỏ, biển số 17B3 – 282.15, bị cáo điều khiển là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị N, cơ quan điều tra Công an huyện Q đã trả lại chiếc xe này cho chị Nga là phù hợp. Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy và của Nguyễn Quang A 01 gói ma túy đều là Hêrôin, đây là loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Đối với số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Quang A là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Việc xử lý vật chứng như trên là phù hợp quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Khiếu Văn Q phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2.Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 5 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Khiếu Văn Q 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/01/2021.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* đã thu giữ của bị cáo Khiếu Văn Q do bán ma túy cho Nguyễn Quang A mà có (được niêm phong trong phong bì).

3.2. Tuyên tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của Nguyễn Quang A và Khiếu Văn Q được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định ghi số 25/KLGĐMT và số 27/KLGĐMT.

(*Các vật chứng đều được niêm phong trong phong bì, có đặc điểm chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Thái Bình ngày 09/4/2021*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Khiếu Văn Q phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
-VKSND h. Quỳnh Phụ;
-VKSND tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình ;
- Công an &Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ;
- TAND & Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBND xã H, h.Quỳnh Phụ;
- UBND xã Quỳnh M, h.Quỳnh Phụ
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Duyên
(Đã ký)